

KÍNH GỬI CÁC THẦY CÔ

HỌC LIỆU CHÂN THÀNH CẢM ƠN SỰ ỦNG HỘ CỦA CÁC THẦY, CÔ TRONG THỜI GIAN QUÀ !

- HỌC LIỆU GỬI THẦY CÔ TÀI LIỆU ĐĂNG KÝ, RẤT MONG THẦY CÔ HẠN CHẾ CHIA SẺ TÀI LIỆU LÊN CÁC NHÓM VÀ DIỄN ĐÀN. NẾU THẦY CÔ CHIA SẺ CHO ĐỒNG NGHIỆP THẦY CÔ CŨNG CĂN DẶN GIÚP THẦY CÔ ĐƯỢC CHIA SẺ ĐIỀU NÀY Ạ.

BÀI ÔN TẬP CUỐI KỲ 2

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU.

1. Về mục tiêu:

- Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong học kỳ II lớp 8; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình
- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.
- Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống. Từ đó rút ra được bài học cho bản thân.
- Rèn luyện được kỹ năng khi xem xét, đánh giá được các hành vi và chuẩn mực đạo đức của bản thân, của người khác,
- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình.

2. Năng lực cần hướng tới :

- Năng lực chung:

- + Tự chủ và tự học để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra
- + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.
- + Giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra.

- Năng lực đặc thù:

Năng lực điều chỉnh hành vi: Nhận biết được những giá trị trong gia đình, biết đấu tranh phê phán những hành vi bạo lực trong gia đình, từng bước hình thành kỹ năng lập kế hoạch chi tiêu cá nhân một cách phù hợp với lứa tuổi, biết phòng chống cháy nổ và chất độc hại, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân

Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp trong gia đình, biết chi tiêu có kế hoạch và thực hiện tốt việc chi tiêu có kế hoạch, biết phòng chống cháy nổ và chất độc hại, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân

3. Phẩm chất:

Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra cuối kỳ để đạt kết quả cao

Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.

Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.

II. PHẠM VI KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP

Ôn tập các đơn vị kiến thức đã học trong học kỳ 1 gồm các bài và chủ đề sau

Bài 7: Phòng chống bạo lực gia đình

Bài 8: Lập kế hoạch chi tiêu.

Bài 9: Phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại

Bài 10: Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân

III. HÌNH THỨC ÔN TẬP:

1. Củng cố kiến thức cơ bản

- Giáo viên củng cố lại các kiến thức cơ bản của từng bài dưới dạng sơ đồ tư duy
- Khắc sâu những kiến thức cần nhớ để ôn tập và kiểm tra

2. Luyện tập một số dạng câu hỏi ôn tập

- Câu hỏi trắc nghiệm
- Câu hỏi tình huống

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Hoạt động 1: Mở đầu

a. Mục tiêu:

- Tạo được hứng thú với bài học.
- Học sinh bước đầu nhớ lại những kiến thức cơ bản đã học trong nửa đầu học kỳ 2

b. Nội dung: Giáo viên hướng dẫn học sinh tiếp cận với bài mới bằng trò chơi “nhanh tay nhanh mắt”

Em hãy nhắc lại những kiến thức cơ bản từ bài 7,8,9,10

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua trò chơi “nhanh tay nhanh mắt”

Luật chơi:

- Chia lớp thành 2 nhóm: Nhóm A và B. Trong vòng 5 phút các em lần lượt lên bảng những đơn vị kiến thức mà mình đã được học

- Đại diện nhóm lên trình bày những sản phẩm mà nhóm mình tìm được.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiến hành chia nhóm, phân công nhiệm vụ các thành viên trong nhóm

- Các thành viên tham gia làm việc nhóm, suy nghĩ, trả lời.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

- Các học sinh trong nhóm lần lượt lên trình bày
- Học sinh cử đại diện nhóm lần lượt trình bày các câu trả lời.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Gv nhận xét, đánh giá, về mặt nhận thức của học sinh đối với các đơn vị kiến thức đã học trong học kỳ 2

2. Hoạt động 2: Khám phá

Nhiệm vụ 1: Vẽ sơ đồ tư để củng cố lại các đơn vị kiến thức đã học

a. Mục tiêu:

- HS củng cố lại được các đơn vị kiến thức đã học trong các bài 7,8,9,10

b. Nội dung:

- GV cho học sinh thảo luận nhóm mỗi nhóm sẽ tiến hành vẽ sơ đồ tư duy cho 1 bài
- Học sinh làm việc theo nhóm

c. Sản phẩm:

- Học sinh chỉ ra được những đơn vị kiến thức cơ bản của từng bài để củng cố bài học

d. Tổ chức thực hiện:

| Hoạt động của giáo viên và học sinh | Dự kiến sản phẩm |
|--|--|
| Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập: <ul style="list-style-type: none">- GV giao nhiệm vụ cho học sinh chuẩn bị trước tại nhà theo các nhóm<ul style="list-style-type: none">Bài 7: Phòng chống bạo lực gia đìnhBài 8: Lập kế hoạch chi tiêu.Bài 9: Phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hạiBài 10: Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân | <p>Bài 7: Phòng chống bạo lực gia đình</p> <p>Bài 8: Lập kế hoạch chi tiêu.</p> <p>Bài 9: Phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại</p> <p>Bài 10: Quyền và</p> |

| | |
|--|--------------------------------|
| <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc thông tin, làm việc theo nhóm, các nhóm trình bày ra tờ giấy A0 để chuẩn bị trình bày vào tiết sau - Khuyến khích các cách trình bày sáng tạo và độc đáo <p>Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên yêu cầu từng nhóm trả lời kết quả làm việc của nhóm mình. - Giáo viên đánh giá kết quả của từng nhóm <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhận xét kết quả thảo luận của học sinh kịp thời động viên đánh giá khích lệ các học sinh có câu trả lời phù hợp..... | nghĩa vụ lao động của công dân |
|--|--------------------------------|

Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu nội dung: Luyện tập câu hỏi trắc nghiệm và tình huống

a. Mục tiêu:

- HS biết vận dụng kiến thức vào làm bài tập cụ thể
- Giải quyết các tình huống diễn ra trong thực tiễn

b. Nội dung:

- GV cho học sinh làm việc cá nhân, các học sinh suy nghĩ và trả lời câu hỏi trắc nghiệm

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh

- Học sinh trả lời được câu hỏi, biết vận dụng các kiến thức để có thể giải quyết các tình huống trong thực tiễn

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

Giáo viên yêu cầu học sinh làm một số bài tập dưới đây

Câu 1: Bạo lực gia đình là một trong những nguyên nhân cơ bản dẫn đến phá vỡ

- | | |
|--------------------------------|---------------------------------------|
| A. các quan hệ xã hội. | B. <u>hạnh phúc gia đình</u> . |
| C. khủng hoảng kinh tế. | D. quan hệ đồng nghiệp. |

Câu 2: Bản danh sách mà trong đó liệt kê các khoản tiền được phân chia để sử dụng cho những mục đích cụ thể trong một khoảng thời gian nhất định được gọi là

- | | |
|--------------------------------------|-------------------------------|
| A. <u>kế hoạch chi tiêu</u> . | B. kế hoạch rèn luyện. |
| C. kế hoạch hội thảo. | D. kế hoạch học tập. |

Câu 3: Một trong những nguy cơ dẫn đến tai nạn cháy nổ khi sử dụng thiết bị điện là do

- | | |
|---|--|
| A. <u>thiết bị điện kém chất lượng</u> . | B. thiết bị điện luôn được bảo dưỡng. |
| C. Sử dụng điện vào giờ cao điểm. | D. Sử dụng điện vào giờ thấp điểm. |

Câu 4: Một trong những nguy cơ dẫn đến tai nạn do các chất độc hại gây ra là do

- | | |
|---|--|
| A. Chế biến thực phẩm đúng cách. | B. Sử dụng thực phẩm có nguồn gốc. |
| C. Sử dụng nguyên liệu hữu cơ. | D. <u>Chế biến thực phẩm sai cách</u> . |

Câu 5: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng nguy cơ dẫn đến tai nạn cháy, nổ và các chất độc hại?

- | | |
|--|--------------------------------------|
| A. Thiết bị chữa cháy xuống cấp. | B. Cất giấu vũ khí trong nhà. |
| C. <u>Phổ biến kỹ năng phòng cháy</u> . | D. Sử dụng thực phẩm ôi thiu. |

Câu 6: Để phòng ngừa tai nạn, vũ khí, chất cháy nổ pháp luật nước ta nghiêm cấm công dân thực hiện hành vi nào dưới đây?

- | | |
|--|--|
| A. Giao nộp vũ khí quân dụng. | B. <u>Buôn bán vũ khí trái phép</u> . |
| C. Tố cáo việc buôn bán vũ khí. | D. Tìm hiểu công dụng của vũ khí. |

Câu 7: Phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ, chất độc hại là trách nhiệm của

- | | |
|--|---------------------------------------|
| A. <u>mọi người dân và xã hội</u> . | B. lực lượng cảnh sát cứu hỏa. |
| C. các lực lượng nhân đạo. | D. tổ chức phi chính phủ |

Câu 8: Nhân tố nào dưới đây có vai trò quyết định đến sự tồn tại, phát triển của cá nhân, đất nước và nhân loại?

- A. Gia đình.** **B. Lao động.** **C. Của cải.** **D. Tiền bạc.**

Câu 9: Theo quy định của Bộ luật Lao động năm 2019: người lao động có nghĩa vụ nào sau đây?

- A. Tự do lựa chọn nơi làm việc.** **B. Hưởng lương phù hợp với trình độ.**
C. Tự do lựa chọn việc làm. **D. Thực hiện hợp đồng lao động.**

Câu 10: Theo quy định của pháp luật, người sử dụng lao động có quyền nào sau đây?

- A. Thực hiện hợp đồng lao động.**
B. Thực hiện thỏa ước lao động tập thể.
C. Tôn trọng danh dự và nhân phẩm của người lao động.
D. Tuyển dụng, bố trí, quản lý, điều hành, giám sát lao động.

Câu 11: Nhân tố nào dưới đây là hoạt động chủ yếu, quan trọng nhất của con người và quyết định đến sự tồn tại, phát triển của xã hội?

- A. Gia đình.** **B. Lao động.** **C. Của cải.** **D. Tiền bạc.**

Câu 12: Theo quy định của Bộ luật Lao động năm 2019: người lao động có nghĩa vụ nào sau đây?

- A. Tự do lựa chọn việc làm và nơi làm việc.**
B. Đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động.
C. Làm việc trong điều kiện bảo đảm về an toàn.
D. Tuân thủ các nội dung trong hợp đồng đã ký

Câu 13: Khi là đối tượng của bạo lực gia đình, những nạn nhân của bạo lực gia đình nên làm gì?

- A. Im lặng giữ thể diện cho người thân trong gia đình.**
B. Dùng các hình thức bạo lực khác để đáp trả.
C. Tìm sự giúp đỡ từ các cơ quan có thẩm quyền.
D. Sử dụng các biện pháp tiêu cực hơn để xử lí vấn đề.

Câu 14: Cá nhân không thể hiện tốt kỹ năng lập kế hoạch chi tiêu khi thực hiện hành vi nào dưới đây?

- A. Xây dựng kế hoạch chi tiêu cụ thể.**
B. Cân nhắc cụ thể các khoản chi tiêu.
C. Tự do tiêu tiền trong thẻ của bố mẹ.
D. Tính toán những khoản cần thiết để tiêu dùng.

Câu 15: Trong công tác phòng chống tai nạn, vũ khí, cháy nổ và chất độc hại, hành vi nào dưới đây không bị pháp luật nghiêm cấm?

- A. Chống người thi thành nhiệm vụ phòng cháy và chữa cháy.**
B. Mang chất dễ cháy, nổ đến những nơi tập trung đông người.
C. Cố ý gây cháy, làm tổn hại đến tính mạng, sức khỏe con người.
D. Giúp đỡ, hỗ trợ các hoạt động phòng cháy và chữa cháy.

Câu 16: Trong hoạt động phòng, chống tai nạn hóa chất độc hại, hành vi nào dưới đây **không** bị nghiêm cấm?

- A. Sử dụng hóa chất độc hại để săn bắt động vật.**
B. Sản xuất, kinh doanh chất nguy hiểm trái quy định.
C. Sử dụng các loại hóa chất thuộc danh mục được phép.
D. Sử dụng các loại hóa chất vượt quá hàm lượng cho phép.

Câu 17: Hành vi của nhân vật nào dưới đây có thể là nguy cơ gây ra tai nạn về cháy, nổ?

- A. Ông B tố cáo hành vi tàng trữ thuốc pháo, thuốc nổ của anh V.**
B. Anh T báo công an khi phát hiện vật thể lạ giống quả lựu đạn.
C. Chị X gọi lực lượng cứu hỏa khi phát hiện đám cháy.
D. Anh K mở bật lửa để kiểm tra bình xăng xe máy.

Câu 18: Khi gặp tình huống hỏa họa, việc làm nào dưới đây người dân nên thực hiện để giảm thiểu tối đa thiệt hại gây ra?

- A. Chụp ảnh chia sẻ với bạn bè.**
B. Tập trung để hò reo cổ vũ.
C. Hỗ trợ công tác dập lửa.
D. Coi như không liên quan.

Câu 19: Để phòng chống ngộ độc thực phẩm, mỗi công dân cần tránh thực hiện hành vi nào dưới đây?

- A. Sử dụng thực phẩm có nguồn gốc.
- B. Không sử dụng chất cấm để chế biến.
- C. Sử dụng thực phẩm không nguồn gốc.
- D. Giữ vệ sinh khi chế biến thực phẩm.

Câu 20: “Sự thỏa thuận giữa người lao động và người sử dụng lao động về việc làm có trả công, tiền lương, điều kiện lao động, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên trong quan hệ lao động” - đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?

- A. Hợp đồng lao động.
- B. Nội quy lao động.
- C. Kỉ luật lao động.
- D. Nội quy làm việc.

3. Hoạt động 3: Định hướng làm bài kiểm tra định kỳ

a. Mục tiêu bài kiểm tra: Học sinh bước đầu hình dung được yêu cầu, mục đích, nhiệm vụ của bài kiểm tra định kỳ. Có kế hoạch ôn tập để làm bài kiểm tra hiệu quả

b. Nội dung kiểm tra

- Phổ biến nội dung kiểm tra
- Hình thức kiểm tra
- Thời gian kiểm tra
- Biểu điểm và các quy định đối với bài kiểm tra

c. Giới hạn kiểm tra:

Kiến thức cơ bản

Bài 7: Phòng chống bạo lực gia đình

Bài 8: Lập kế hoạch chi tiêu

Bài 9: Phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại

Bài 10: Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân